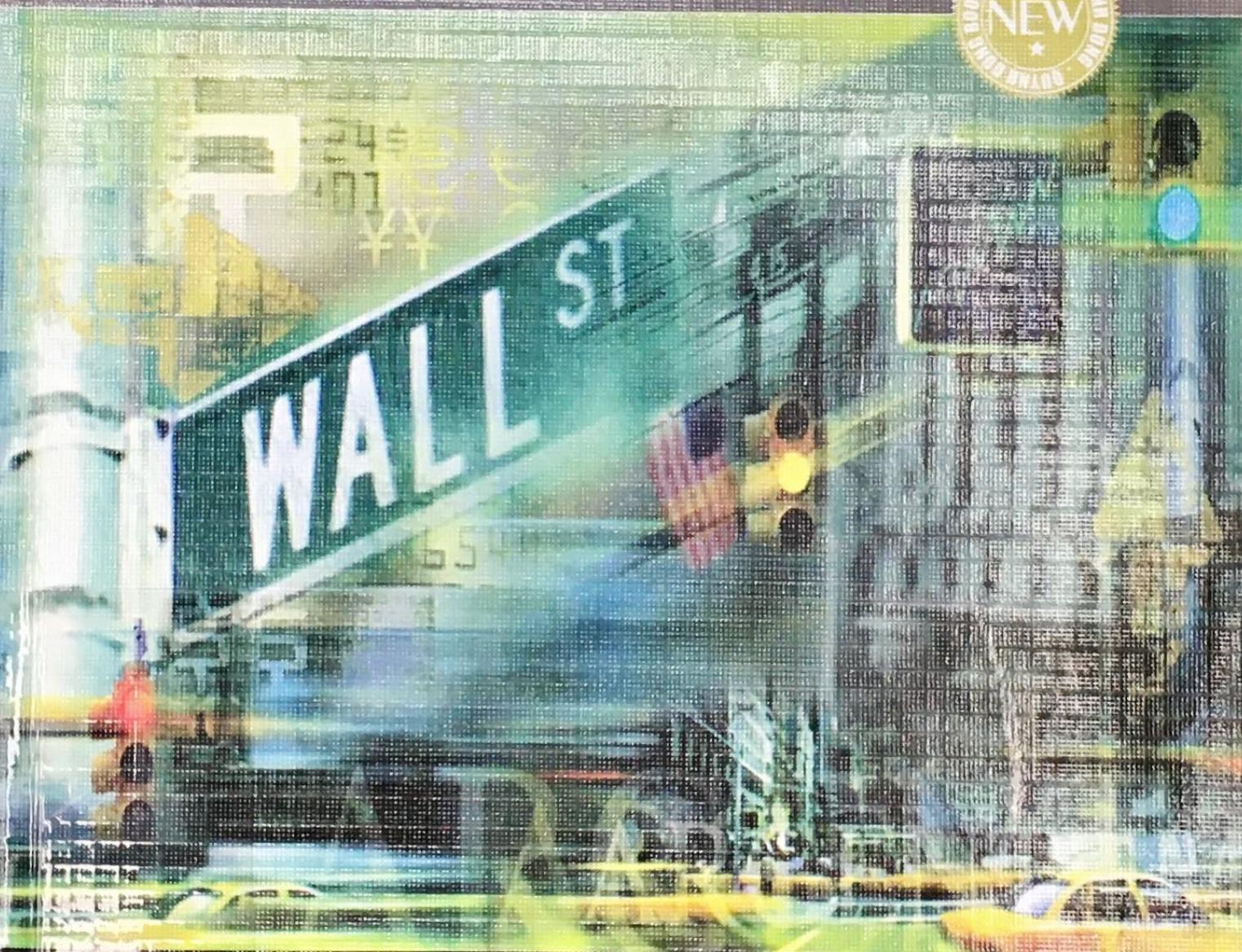


# CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ & QUẢN LÝ

NGUYỄN ĐỖ

BIÊN SOẠN



NHA XUẤT BẢN  
LAO ĐỘNG-XÃ HỘI

NGUYỄN ĐỖ  
(Biên soạn)

MỤC LỤC

# CHỨNG KHOÁN

## ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ<sup>9</sup>



Giới thiệu	1
Các khái niệm cơ bản	1
Quá trình hình thành và phát triển	16
Các hình thức đầu tư	46
Các nguồn vốn đầu tư	21
Vốn cổ phần	23
Lãi suất của trái phiếu	25
Lý thuyết định giá trái phiếu	25
Rủi ro và	26
Những yếu tố cần tra hỏi khi đầu tư	27
Những rủi ro khi đầu tư	27

NXB LAO ĐỘNG XÃ HỘI

## PHẦN HAI

# **MỤC LỤC**

**Lời nói đầu** ..... 9

## PHẦN MỘT

**Quản lý tài chính: Nhân tố quyết định  
thành công của một công ty** ..... 11

    Các mục tiêu quản lý tài chính ..... 11

    Quá trình quản lý tài chính ..... 16

    Các hình thức tài trợ ..... 16

    Các nguồn vốn của công ty ..... 21

        Vốn cổ phần ..... 23

        Lãi suất của trái phiếu ..... 25

        Lý thuyết định giá trái phiếu ..... 25

        Rút nợ vê ..... 26

        Những trái phiếu muốn trả lúc nào cũng được ..... 27

        Những trái phiếu đổi được ..... 27

## **PHẦN HAI**

<b>Thị trường chứng khoán .....</b>	<b>29</b>
Những cơ sở của cổ phần .....	29
Cổ phần ưu đãi .....	30
Cổ phần thường .....	31
Cổ tức và giá trị của các cổ phiếu thường .....	32
Tăng số cổ phiếu quyền sở hữu .....	34
Phát hành cổ phần mới và thị trường thứ cấp .....	35
Chọn lựa các hình thức tài trợ dài hạn của các công ty ..	36
Những người đầu tư và đầu tư .....	38
Các cá nhân đầu tư và cơ quan đầu tư .....	39
Các mục tiêu đầu tư và những lựa chọn đầu tư .....	39
Cổ phần và các hình thức kinh doanh cổ phiếu .....	42
Trái phiếu công ty và trái phiếu Chính phủ .....	48
Quỹ đầu tư tín thác hỗn hợp .....	50
Thị trường nguyên vật liệu và thị trường công cụ tài chính kỳ hạn .....	52
Các cơ chế đầu tư .....	54
Thương trường cổ phiếu và Sở giao dịch chứng khoán ..	55
Sở giao dịch chứng khoán phân vùng .....	56
Thị trường mua bán chứng khoán không yết giá tại Sở giao dịch .....	57

## PHẦN BA

### **Hai mươi hai hoạt động chính của thị trường chứng khoán ..... 61**

1. Làm thế nào để cổ phần và cổ phiếu được an toàn? ..... 61
2. Trái phiếu Chính phủ hoạt động ra sao? ..... 65
3. Lợi tức do cổ phiếu thường đem lại trong kinh doanh .. 70
4. Mua và bán cổ phần, cổ phiếu như thế nào? ..... 72
5. Tiền lãi và cổ tức - đo lường chúng ra sao? ..... 80
6. Năm vững số sách kế toán của công ty ..... 85
7. Sự biến động của cổ phiếu ..... 109
8. Những biến động trên thị trường ..... 113
9. Xây dựng một tổ hợp chứng khoán đầu tư ..... 116
10. Các công ty sản xuất ..... 123
11. Bán lẻ và dịch vụ cạnh tranh ..... 129
12. Lợi ích của công ty tín thác đầu tư ..... 136
13. Đánh giá các công ty bất động sản ra sao? ..... 141
14. Phát hành chứng khoán miễn phí cho các cổ đông ..... 146
15. Phát hành cổ phiếu mới cho các cổ đông theo  
tỷ lệ cố định và thấp hơn giá thị trường ..... 152
16. Mua lại công ty nhằm giành quyền kiểm soát ..... 163
17. Khi lần đầu phát hành cổ phiếu,  
các công ty yết giá như thế nào? ..... 173

<b>18. Trái phiếu và các cổ phần có lãi cố định khác</b>	<b>181</b>
<b>19. Đầu tư vào tín thác đơn vị</b>	<b>185</b>
<b>20. Đánh giá các cổ phiếu thường</b>	<b>192</b>
<b>21. Người môi giới và cổ phiếu</b>	<b>201</b>
<b>22. Phân tích các tin tức tài chính</b>	<b>205</b>
23. Lợi tức do cổ phiếu mang lại	211
24. Mức và thời gian trả lãi	212
25. Phân tích cổ phiếu - doanh nghiệp là gì?	213
26. Các mục tiêu của công ty	214
27. Sản xuất và công nghệ	215
28. Các vấn đề đầu tư	216
29. Các mục tiêu kinh doanh	217
30. Các khía cạnh kinh doanh	218
31. Các khía cạnh kinh doanh	219
32. Các khía cạnh kinh doanh	220
33. Các khía cạnh kinh doanh	221
34. Các khía cạnh kinh doanh	222
35. Các khía cạnh kinh doanh	223
36. Các khía cạnh kinh doanh	224
37. Các khía cạnh kinh doanh	225
38. Các khía cạnh kinh doanh	226
39. Các khía cạnh kinh doanh	227
40. Các khía cạnh kinh doanh	228
41. Các khía cạnh kinh doanh	229
42. Các khía cạnh kinh doanh	230
43. Các khía cạnh kinh doanh	231
44. Các khía cạnh kinh doanh	232
45. Các khía cạnh kinh doanh	233
46. Các khía cạnh kinh doanh	234
47. Các khía cạnh kinh doanh	235
48. Các khía cạnh kinh doanh	236
49. Các khía cạnh kinh doanh	237
50. Các khía cạnh kinh doanh	238
51. Các khía cạnh kinh doanh	239
52. Các khía cạnh kinh doanh	240
53. Các khía cạnh kinh doanh	241
54. Các khía cạnh kinh doanh	242
55. Các khía cạnh kinh doanh	243
56. Các khía cạnh kinh doanh	244
57. Các khía cạnh kinh doanh	245
58. Các khía cạnh kinh doanh	246
59. Các khía cạnh kinh doanh	247
60. Các khía cạnh kinh doanh	248
61. Các khía cạnh kinh doanh	249
62. Các khía cạnh kinh doanh	250
63. Các khía cạnh kinh doanh	251
64. Các khía cạnh kinh doanh	252
65. Các khía cạnh kinh doanh	253
66. Các khía cạnh kinh doanh	254
67. Các khía cạnh kinh doanh	255
68. Các khía cạnh kinh doanh	256
69. Các khía cạnh kinh doanh	257
70. Các khía cạnh kinh doanh	258
71. Các khía cạnh kinh doanh	259
72. Các khía cạnh kinh doanh	260
73. Các khía cạnh kinh doanh	261
74. Các khía cạnh kinh doanh	262
75. Các khía cạnh kinh doanh	263
76. Các khía cạnh kinh doanh	264
77. Các khía cạnh kinh doanh	265
78. Các khía cạnh kinh doanh	266
79. Các khía cạnh kinh doanh	267
80. Các khía cạnh kinh doanh	268
81. Các khía cạnh kinh doanh	269
82. Các khía cạnh kinh doanh	270
83. Các khía cạnh kinh doanh	271
84. Các khía cạnh kinh doanh	272
85. Các khía cạnh kinh doanh	273
86. Các khía cạnh kinh doanh	274
87. Các khía cạnh kinh doanh	275
88. Các khía cạnh kinh doanh	276
89. Các khía cạnh kinh doanh	277
90. Các khía cạnh kinh doanh	278
91. Các khía cạnh kinh doanh	279
92. Các khía cạnh kinh doanh	280
93. Các khía cạnh kinh doanh	281
94. Các khía cạnh kinh doanh	282
95. Các khía cạnh kinh doanh	283
96. Các khía cạnh kinh doanh	284
97. Các khía cạnh kinh doanh	285
98. Các khía cạnh kinh doanh	286
99. Các khía cạnh kinh doanh	287
100. Các khía cạnh kinh doanh	288
101. Các khía cạnh kinh doanh	289
102. Các khía cạnh kinh doanh	290
103. Các khía cạnh kinh doanh	291
104. Các khía cạnh kinh doanh	292
105. Các khía cạnh kinh doanh	293
106. Các khía cạnh kinh doanh	294
107. Các khía cạnh kinh doanh	295
108. Các khía cạnh kinh doanh	296
109. Các khía cạnh kinh doanh	297
110. Các khía cạnh kinh doanh	298
111. Các khía cạnh kinh doanh	299
112. Các khía cạnh kinh doanh	300
113. Các khía cạnh kinh doanh	301
114. Các khía cạnh kinh doanh	302
115. Các khía cạnh kinh doanh	303
116. Các khía cạnh kinh doanh	304
117. Các khía cạnh kinh doanh	305
118. Các khía cạnh kinh doanh	306
119. Các khía cạnh kinh doanh	307
120. Các khía cạnh kinh doanh	308
121. Các khía cạnh kinh doanh	309
122. Các khía cạnh kinh doanh	310
123. Các khía cạnh kinh doanh	311
124. Các khía cạnh kinh doanh	312
125. Các khía cạnh kinh doanh	313
126. Các khía cạnh kinh doanh	314
127. Các khía cạnh kinh doanh	315
128. Các khía cạnh kinh doanh	316
129. Các khía cạnh kinh doanh	317
130. Các khía cạnh kinh doanh	318
131. Các khía cạnh kinh doanh	319
132. Các khía cạnh kinh doanh	320
133. Các khía cạnh kinh doanh	321
134. Các khía cạnh kinh doanh	322
135. Các khía cạnh kinh doanh	323
136. Các khía cạnh kinh doanh	324
137. Các khía cạnh kinh doanh	325
138. Các khía cạnh kinh doanh	326
139. Các khía cạnh kinh doanh	327
140. Các khía cạnh kinh doanh	328
141. Các khía cạnh kinh doanh	329
142. Các khía cạnh kinh doanh	330
143. Các khía cạnh kinh doanh	331
144. Các khía cạnh kinh doanh	332
145. Các khía cạnh kinh doanh	333
146. Các khía cạnh kinh doanh	334
147. Các khía cạnh kinh doanh	335
148. Các khía cạnh kinh doanh	336
149. Các khía cạnh kinh doanh	337
150. Các khía cạnh kinh doanh	338
151. Các khía cạnh kinh doanh	339
152. Các khía cạnh kinh doanh	340
153. Các khía cạnh kinh doanh	341
154. Các khía cạnh kinh doanh	342
155. Các khía cạnh kinh doanh	343
156. Các khía cạnh kinh doanh	344
157. Các khía cạnh kinh doanh	345
158. Các khía cạnh kinh doanh	346
159. Các khía cạnh kinh doanh	347
160. Các khía cạnh kinh doanh	348
161. Các khía cạnh kinh doanh	349
162. Các khía cạnh kinh doanh	350
163. Các khía cạnh kinh doanh	351
164. Các khía cạnh kinh doanh	352
165. Các khía cạnh kinh doanh	353
166. Các khía cạnh kinh doanh	354
167. Các khía cạnh kinh doanh	355
168. Các khía cạnh kinh doanh	356
169. Các khía cạnh kinh doanh	357
170. Các khía cạnh kinh doanh	358
171. Các khía cạnh kinh doanh	359
172. Các khía cạnh kinh doanh	360
173. Các khía cạnh kinh doanh	361
174. Các khía cạnh kinh doanh	362
175. Các khía cạnh kinh doanh	363
176. Các khía cạnh kinh doanh	364
177. Các khía cạnh kinh doanh	365
178. Các khía cạnh kinh doanh	366
179. Các khía cạnh kinh doanh	367
180. Các khía cạnh kinh doanh	368
181. Các khía cạnh kinh doanh	369
182. Các khía cạnh kinh doanh	370
183. Các khía cạnh kinh doanh	371
184. Các khía cạnh kinh doanh	372
185. Các khía cạnh kinh doanh	373
186. Các khía cạnh kinh doanh	374
187. Các khía cạnh kinh doanh	375
188. Các khía cạnh kinh doanh	376
189. Các khía cạnh kinh doanh	377
190. Các khía cạnh kinh doanh	378
191. Các khía cạnh kinh doanh	379
192. Các khía cạnh kinh doanh	380
193. Các khía cạnh kinh doanh	381
194. Các khía cạnh kinh doanh	382
195. Các khía cạnh kinh doanh	383
196. Các khía cạnh kinh doanh	384
197. Các khía cạnh kinh doanh	385
198. Các khía cạnh kinh doanh	386
199. Các khía cạnh kinh doanh	387
200. Các khía cạnh kinh doanh	388
201. Các khía cạnh kinh doanh	389
202. Các khía cạnh kinh doanh	390
203. Các khía cạnh kinh doanh	391
204. Các khía cạnh kinh doanh	392
205. Các khía cạnh kinh doanh	393

## LỜI NÓI ĐẦU

**T**iêu điểm của quyển sách này là những hướng dẫn đầu tư, chủ yếu là đầu tư vào thị trường chứng khoán, trình bày từ khái quát đến chi tiết giúp cho những người mới bắt đầu đầu tư vào thị trường này có thể hiểu được những nét cơ bản cần thiết để tiến hành đầu tư.

Nếu lúc này bạn đang có dự định tham gia vào thị trường cổ phiếu, qua người môi giới, bạn sẽ mua cổ phiếu của một công ty nào đó, và như vậy, bạn sẽ trở thành cổ đông của doanh nghiệp, dù bạn mua cổ phiếu nhiều hay ít. Là cổ đông, bạn có quyền tham gia bầu chọn ban giám đốc công ty trong cuộc họp các cổ đông hàng năm, và có quyền phát biểu về các vấn đề khác liên quan đến việc làm ăn và phát triển công ty. Nhưng để có thể trở thành một cổ đông thật sự, trước tiên bạn cần hiểu biết về quản lý tài chính của doanh nghiệp, bạn cần hiểu về những kỹ thuật quản lý tài chính, mà cụ thể là tập trung vào hiệu quả sử dụng vốn. Vấn đề này bao gồm cấu tạo vốn của doanh nghiệp và cách thức đầu tư vốn vào các tài sản của công ty.

Những người đầu tư là nền tảng của hệ thống tài chính một đất nước, họ cung cấp vốn, là nhiên liệu cho các doanh nghiệp. Mỗi cổ phiếu của cổ phần, mỗi trái phiếu, kỳ phiếu... tiêu biểu cho

một giọt nước trong dòng sông tiền tệ tuôn chảy từ cá nhân đến công ty, và ngược lại. Điều tuyệt diệu của hệ thống này, là nó có tiềm năng làm lợi cho mọi người. Các công ty thì nhận được tiền vốn họ cần chi tiêu cho các hoạt động của doanh nghiệp, còn các cá nhân thì có cơ hội thu được lãi, lợi tức cổ phần và doanh lợi.

Hiệu quả kinh doanh của một công ty thực hiện những hoạt động này được phản ảnh trong bảng tính toán lỗ và lãi, và cuối cùng trong giá trị mà công ty đó mang lại. Bởi vậy phần đầu của quyển sách này nói về quản lý tài chính của một doanh nghiệp, được ví như dòng máu lưu thông trong cơ thể chúng ta, nó hết sức quan trọng, và từ đó nó dẫn bạn, dần dần tìm hiểu chi tiết hơn về thị trường chứng khoán trong các phần tiếp theo.

Quyển sách cung cấp cho bạn khá đầy đủ về nội dung hoạt động của thị trường chứng khoán, vì ngoài thị trường cổ phiếu, còn đề cập đến hoạt động của các công ty tín thác đầu tư, công ty đầu tư tín thác đơn vị hay còn gọi là công ty đầu tư hổ huệ v.v... là những hình thức đầu tư mà hiện nay ở Việt Nam chúng ta chưa có, nhưng chắc chắn sẽ có trong tương lai.